

TÊ VĂN DƯƠNG  
LÊ ĐÌNH LỤC  
LÊ HỒNG VÂN

# Đại cương



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC



LÊ VĂN DƯƠNG – LÊ ĐÌNH LỤC  
LÊ HỒNG VÂN

# MĨ HỌC ĐẠI CƯƠNG

*(Tái bản lần thứ tư)*

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC

**Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục tại TP. Đà Nẵng.**

*Mọi tổ chức, cá nhân muốn sử dụng tác phẩm dưới mọi hình thức phải được sự đồng ý của chủ sở hữu quyền tác giả.*

---

04 – 2009/CXB/591 – 2117/GD

Mã số : 7X347n9 – DAI

## MẤY LỜI ĐẦU SÁCH

Cuốn **Mĩ học đại cương** này là công trình tập thể của các cán bộ giảng dạy bộ môn **Mĩ học**, thuộc trường đại học Vinh. Đối tượng chủ yếu mà cuốn sách hướng tới phục vụ là anh chị em sinh viên các chuyên ngành Khoa học xã hội và Nhân văn ở các trường đại học. Cuốn **Mĩ học đại cương** gồm có tám chương do nhóm tác giả sau đây biên soạn :

1. Lê Văn Dương : Chương mở đầu, Chương VI, Chương VII
2. Lê Đình Lục : Chương II, Chương III, Chương VIII
3. Lê Hồng Vân : Chương IV, Chương V

Trong quá trình biên soạn, tác giả đã theo sát chương trình môn học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Những vấn đề cơ bản nhất của lí luận **mĩ học** đã được cố gắng trình bày ở dạng khái quát, tinh giản cho phù hợp với tính chất một giáo trình đại cương. Nhóm biên soạn rất mong nhận được ở các nhà khoa học chuyên ngành cũng như bạn đọc gần xa những lời góp ý để cuốn sách được chỉnh lí, bổ sung hoàn thiện hơn.

NHÓM TÁC GIẢ



# CHƯƠNG MỞ ĐẦU

## ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU CỦA MĨ HỌC

### I. QUÁ TRÌNH XÁC ĐỊNH ĐỐI TƯỢNG CỦA MĨ HỌC TRONG LỊCH SỬ

Những tư tưởng của mỹ học đã manh nha từ thời cổ đại qua ý kiến của Pythagore (580 - 500 TCN), Héraclite (530 - 470 TCN), của Socrate (469 - 399 TCN), của Platon (472 - 347 TCN), của Aristote (384 - 322 TCN)... về cái đẹp, về hoạt động thẩm mỹ của con người... Nhưng chỉ đến giai đoạn Marx - Lenin, mỹ học mới thực sự trở thành một khoa học, có cơ sở triết học đúng đắn cách mạng nhất, tiêu biểu cho tư tưởng tiên tiến của thời đại. Từ thời xa xưa đến thế kỉ XVIII, mỹ học vẫn chưa trở thành một khoa học độc lập. Nghĩa là, nó chỉ được quan niệm là một bộ phận của triết học, là việc "làm thêm" của triết học. Vị trí của mỹ học vì thế chưa được coi trọng đúng mức. Có thể nói mỹ học với tư cách là một khoa học hình thành khá muộn so với một số các khoa học khác.

Thuật ngữ "mỹ học" (esthétique trong tiếng Pháp, Эстетика, trong tiếng Nga) bắt nguồn từ một chữ Hi Lạp cổ aisthetikos, có nghĩa là giác quan, cảm giác, tình cảm.

Trong lịch sử tư tưởng mỹ học của nhân loại, người đầu tiên sử dụng thuật ngữ này là A. Baumgarten (1714 - 1762) - một nhà mỹ học duy tâm người Đức. Vào năm 1735, trong bài *Những suy xét về triết học có quan hệ tới việc xây dựng thơ ca*, ông đề xuất khái niệm mỹ học. Trong khoảng tám năm từ 1750 đến 1758, Baumgarten cho xuất bản cuốn sách gồm 2 tập (tập I năm 1750, tập II năm 1758) lấy tên là **MĨ HỌC**. Từ đó về sau, thuật ngữ mỹ học ngày càng

được sử dụng rộng rãi nhưng mỗi người sử dụng nó theo một quan niệm riêng, khác nhau.

Với Baumgarten, thuật ngữ mỹ học gắn liền với một trong những hoạt động nhận thức của con người. Baumgarten chia hoạt động nhận thức của con người thành hai loại : hoạt động nhận thức bậc thấp (sự lĩnh hội cái đẹp) và hoạt động nhận thức bậc cao (sự hướng tới chân lí trong khoa học). Ứng với hai loại nhận thức nói trên là hai khoa học : mỹ học và logic học. Baumgarten đối lập logic học với mỹ học. Theo ông, logic học nghiên cứu quy luật của nhận thức lí tính, dựa vào tư duy và dạy cho con người cách thức nắm bắt chân lí. Ngược lại, mỹ học nghiên cứu quy luật của nhận thức cảm tính, giúp chúng ta nắm được cái đẹp. Ông đề xuất định nghĩa : "Mỹ học là khoa học về cái đẹp". Baumgarten giới hạn lĩnh vực của cái đẹp là hướng tới tự nhiên. Ông loại trừ nghệ thuật và quy luật của nghệ thuật ra khỏi mỹ học. Nghệ thuật theo Baumgarten nằm ngoài phạm vi chú ý của mỹ học, nằm ngoài đối tượng nghiên cứu của mỹ học.

Như vậy, đóng góp của Baumgarten là đưa lại một thuật ngữ khoa học ngày càng được sử dụng rộng rãi. Baumgarten đã chính thức khai sinh tên gọi mỹ học. Nhưng ông đã không đúng khi đối lập hai loại nhận thức cảm tính và nhận thức lí tính, đối lập yếu tố cảm xúc và yếu tố duy lí, đối lập tư duy hình tượng và tư duy logic cho rằng tư duy bằng hình tượng thấp hơn tư duy bằng khái niệm. Mỹ học nhận thức thế giới bằng cảm tính, còn nhận thức thế giới bằng lí tính là nhiệm vụ của các khoa học khác. Ông đem đối lập cái đẹp với chân lí giới hạn đối tượng tìm hiểu của mỹ học trong một phạm vi quá hẹp bằng phạm vi cái đẹp.

Sau Baumgarten các nhà khoa học đã có những quan niệm khác nhau về mỹ học. Cho dù đối tượng nghiên cứu của khoa học này



được nhìn nhận trên những phạm vi rộng, hẹp khác nhau nhưng bao giờ nó cũng liên quan tới cái đẹp.

Vào thế kỉ XIX, E.Kant (1724 - 1804) nhà triết học cổ điển Đức quan niệm đối tượng của mỹ học là lĩnh vực của "thị hiếu thẩm mỹ" hoặc lĩnh vực của "sự phán đoán về thị hiếu thẩm mỹ". Ông quan tâm nghiên cứu phạm trù cái đẹp và cái cao cả. Cái đẹp, theo đánh giá của Kant, mang lại khoái cảm và thoả mãn những đòi hỏi tinh thần có tính chất chủ quan của con người. Nhưng nhà mỹ học này đã phủ nhận tính khách quan của các quy luật thẩm mỹ. Ông tách cái thẩm mỹ ra khỏi các lĩnh vực liên quan (đạo đức, khoa học, chính trị và các lĩnh vực thực tiễn xã hội và gán cho nó màu sắc của cái tôi vốn hết sức chủ quan. Ông nói : "Cái đẹp không phải ở đôi má hồng của người thiếu nữ mà ở đôi mắt của kẻ si tình" Theo Kant, cái đẹp là cái làm cho ta vui thích mà không phải thông qua một khái niệm nào cả.

Cùng thời với Kant, cũng một nhà triết học cổ điển Đức tên là Hegel (1770 - 1831) khẳng định đối tượng của mỹ học là cái đẹp. Nhưng cái đẹp trong quan niệm của Hegel chủ yếu được nhìn nhận ở nghệ thuật. Hegel không phủ nhận cái đẹp trong cuộc sống nhưng ông xem thường nó, cho nó là không đầy đủ. Hegel khẳng định : "Cái đẹp trong nghệ thuật cao hơn cái đẹp trong tự nhiên"<sup>(1)</sup> "Đối tượng của mỹ học là vương quốc rộng lớn của cái đẹp..., và nếu dùng cách diễn đạt thích hợp nhất với khoa học này, thì đó là triết học về nghệ thuật, hay cụ thể hơn, triết học về cái mỹ thuật"<sup>(2)</sup> Ông lí giải : "Nhưng định nghĩa ấy, khi loại bỏ cái đẹp trong tự nhiên ra khỏi khoa học về cái đẹp, liệu có thể coi là tùy tiện không ? Đúng là mọi khoa học đều có quyền định ra cho mình một phạm vi tùy ý, nhưng chúng ta có thể hiểu sự giới hạn của mỹ học ấy theo một hướng khác. Trong đời sống hàng ngày, người ta có thói quen nói tới

---

(1), (2) *Georg Wilhelm Friedrich Hegel. Mỹ học, Những văn bản chọn lọc*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1996, tr. 11 - 12.

những màu sắc đẹp, một bầu trời đẹp, một dòng thác đẹp, rồi những bông hoa đẹp, những con vật đẹp và cả những con người đẹp nữa. Ở đây chúng tôi không đề cập tới vấn đề : phẩm chất đẹp được gán cho những đối tượng ấy là chính đáng với mức nào, và nói chung, liệu cái đẹp tự nhiên có thể đặt song song với cái đẹp nghệ thuật không. Nhưng ngay bây giờ, đã có thể cho rằng, cái đẹp nghệ thuật cao hơn cái đẹp tự nhiên"<sup>(1)</sup> Giải thích nguyên nhân nói trên, Hegel cho rằng : "Cái đẹp nghệ thuật là cái đẹp này sinh và hai lần nảy sinh từ tinh thần. Tinh thần và những sáng tạo của nó càng cao hơn tự nhiên bao nhiêu, thì cái đẹp nghệ thuật càng cao hơn cái đẹp tự nhiên bấy nhiêu"<sup>(2)</sup> Điều đó góp phần giải thích tại sao nhà triết học cổ điển Đức loại trừ cái đẹp trong thiên nhiên, ngay từ đầu ra khỏi phạm vi bộ môn mỹ học.

Quan niệm của Hegel được nhiều nhà mỹ học hiện đại hưởng ứng. Hướng tới cái đẹp trong nghệ thuật hơn là cái đẹp trong tự nhiên, nhiều nhà mỹ học thế kỉ XX đã cố gắng tập hợp những đặc điểm chung của các khuynh hướng nghệ thuật nhằm rút ra tinh hoa của những khuynh hướng ấy.

Các nhà mỹ học duy vật trước Marx, tiêu biểu là các nhà Dân chủ cách mạng Nga thế kỉ XIX với Bielinski (1811 - 1848), Tsernushevski (1828 - 1889)... giải quyết vấn đề đối tượng của mỹ học theo một hướng khác. Họ không ngần ngại khi khẳng định rằng đối tượng của mỹ học là "quan hệ thẩm mỹ của con người với hiện thực". Trong khi vẫn thừa nhận cái đẹp là đối tượng đáng chú ý của mỹ học, các nhà mỹ học Dân chủ cách mạng Nga nhìn thấy cái đẹp có nguồn gốc trong đời sống khách quan, không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của con người. Bielinski, Tsernushevski thừa nhận "cái đẹp là cuộc sống" Cái đẹp trong nghệ thuật là sự phản ánh cái đẹp trong cuộc

---

(1), (2) Georg Wilhelm Friedrich Hegel. *Mỹ học, Những văn bản chọn lọc*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1996, tr. 11 - 12.